TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 20 – 02 – 2025
"V/v ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ
Các vị Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Mầm
Ông Võ Tấn Liêm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vui là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Bích Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2025 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 618/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2024 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 275/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Chúc A, sinh năm 1994 (Có mặt)
Địa chỉ cư trú: Số nhà 354B, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.
- *Bị đơn:* Anh Lê Văn Kh, sinh năm 1987 (Vắng mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp A1, xã B1, huyện C1, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 04 – 11– 2024, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lê Thị Chúc A trình bày:*

Về hôn nhân*:* Chị và anh Lê Văn Kh chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2016 đến năm 2023 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. Thời gian đầu chị và anh Khỏe chung sống hạnh phúc nhưng đến đầu năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, chị

và anh Khỏe không có tiếng nói chung nên thường xuyên cãi nhau, không có sự quan tâm, chăm sóc nhau. Khi mới sống chung thì chị và anh Khỏe sống ở tỉnh Đồng Tháp đến khi chị và anh Khỏe phát sinh mâu thuẫn vào đầu năm 2024 thì anh Khỏe dẫn con về quê của anh Khỏe ở tỉnh Cà Mau sống cho đến nay. Nay xét thấy hôn nhân giữa chị và anh Khỏe không thể tiếp tục nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Văn Kh.

Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa chị và anh Khỏe có 01 người con chung tên Lê ÁnhK, sinh ngày 25/4/2023, hiện con đang sống chung với anh Khỏe. Sau khi ly hôn chị yêu cầu giao con cho anh Khỏe tiếp tục nuôi dưỡng, chị đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị và anh Khỏe không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại biên bản làm việc của Toà án nhân dân huyện Cái Nước vào ngày 20/12/2024 anh Lê Văn Kh trình bày:*

Anh và chị A kết hôn vào năm 2023 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. Sau khi kết hôn anh và chị A chung sống hạnh phúc, đến năm 2024 chị A đuổi anh về tỉnh Cà Mau sinh sống, ý định của chị A là muốn ly hôn với anh. Về nguyên nhân mâu thuẫn thì giữa anh và chị A không cự cãi và cũng không xúc phạm nhau, việc chị A yêu cầu ly hôn thì anh không đồng ý vì con còn nhỏ và anh còn thương chị A.

Trong quá trình chung sống giữa anh và chị A có 01 người con chung tên Lê Ánh K, sinh ngày 25/4/2023, hiện con đang sống chung với anh. Nếu Tòa án giải quyết cho anh và chị A ly hôn thì anh yêu cầu được nuôi con, yêu cầu chị A cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh và chị A không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Chúc A đối với anh Lê Văn Kh. Giao con chung là Lê Ánh K, sinh ngày 25/4/2023 cho anh Lê Văn Kh tiếp tục nuôi dưỡng, chị A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm không có giá ngạch và án phí cấp dưỡng nuôi con buộc chị Lê Thị Chúc A phải chịu theo quy định của pháp luật.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa chị Lê Thị Chúc A và anh Lê Văn Kh là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Lê Văn Kh có địa chỉ tại Ấp A1, xã B1, huyện C1, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tòa án đã triệu tập anh Lê Văn Kh hợp lệ để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng anh Khỏe vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử vắng mặt đối với anh Khỏe theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Lê Thị Chúc A và anh Lê Văn Kh kết hôn vào năm 2023 và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Định An, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp nên hôn nhân của chị A và anh Khỏe là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử nhận thấy, chị A cho rằng vào đầu năm 2024 giữa chị A và anh Khỏe phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi nhau, sau đó chị A và anh Khỏe đã sống ly thân đầu năm 2014 cho đến nay. Anh Khỏe cho rằng vào đầu năm 2024 chị A kêu anh Khỏe về tỉnh Cà Mau sinh sống nhằm mục đích ly hôn với anh Khỏe, giữa anh Khỏe và chị A không có mâu thuẫn và không có cự cãi gì nên anh Khỏe không đồng ý ly hôn với chị A. Xét thấy, việc chị A và anh Khỏe đã sống ly thân từ đầu năm 2024 cho đến nay là thực tế có xảy ra, từ đó cho thấy giữa anh Khỏe và chị A trong quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn. Sau khi chị A nộp đơn xin ly hôn Tòa án đã thông báo cho anh Khỏe biết nhưng anh Khỏe không đến Tòa án để tiến hành hòa giải và cũng không đến Tòa án để tham dự phiên tòa, cho thấy anh Khỏe không có thiện chí hàn gắn với chị A, mâu thuẫn giữa chị A và anh Khỏe đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị A đối với anh Khỏe là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa anh Khỏe và chị A có 01 người con chung tên Lê Ánh K, sinh ngày 25/4/2023, hiện con đang sống với anh Kh. Sau khi ly hôn chị A yêu cầu giao con cho anh Khỏe tiếp tục nuôi dưỡng,

tại biên bản làm việc của Toà án nhân dân huyện Cái Nước vào ngày 20/12/2024 với anh Lê Văn Kh thì anh Kh yêu cầu được nuôi con. Hội đồng xét xử nhận thấy, từ khi ly thân vào đầu năm 2024 cho đến nay cháu Lê Ánh K do anh Khỏe trực tiếp nuôi dưỡng đã ổn định về đời sống, anh Khỏe có yêu cầu được nuôi con là phù hợp với yêu cầu của chị A. Do đó, Hội đồng xét xử giao cháu Lê Ánh Kim cho anh Lê Văn Kh tiếp tục nuôi dưỡng. Chị A không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nôm con mà không ai được cản trở.

[4] Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Văn Kh yêu cầu chị A phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, chị A trình bày hiện tại chị A đang làm công nhân thu nhập thấp khoản 6.000.000 đồng/tháng nên chị A đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng đến khi con đủ 18 tuổi. Hội đồng xét xử nhận thấy, anh Khỏe yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật nhưng không đưa ra số tiền cụ thể, theo Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định "*Mức cấp dưỡng do người có nghĩa vụ cấp dưỡng và người được cấp dưỡng hoặc người giám hộ của người đó thỏa thuận căn cứ vào thu nhập, khả năng thực tế của người có nghĩa vụ cấp dưỡng và nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết*". Tại tại khoản 2 Điều 7 Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP quy định *"Tiền cấp dưỡng cho con là toàn bộ chi phí cho việc nuôi dưỡng, học tập của con và do các bên thỏa thuận. Trường hợp các bên không thoả thuận được thì Tòa án quyết định mức cấp dưỡng căn cứ vào thu nhập, khả năng thực tế của người có nghĩa vụ cấp dưỡng và nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng. Mức cấp dưỡng do Tòa án quyết định nhưng không thấp hơn một nửa tháng lương tối thiểu vùng tại nơi người cấp dưỡng đang cư trú cho mỗi tháng đối với mỗi người con.* Xét thấy, hiện tại chị A đang làm công nhân thu phập thấp, cháu Lê Ánh Kim hiện chưa được hai tuổi nên nhu cầu của cháu không nhiều, chị A đồng ý cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000 đồng là không thấp hơn một nửa tháng lương tối thiểu vùng tại huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, việc chị A cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng là phù hợp nên buộc chị A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng đến khi cháu Lê Ánh Kim đủ 18 tuổi.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị Chúc A và anh Lê Văn Kh xác định không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Lê Thị Chúc A phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), án phí cấp dưỡng nuôi con chị A phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 9, 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Lê Thị Chúc A được ly hôn với anh Lê Văn Kh.

Về con chung: Giao con chung tên Lê Ánh K, sinh ngày 25/4/2023 cho anh Lê Văn Kh tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Lê Thị Chúc A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đến khi con đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày anh Kh có đơn yêu cầu thi hành án, chị A chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thị Chúc A phải chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị Chúc A phải chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018818 ngày 04/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, chị A còn phải tiếp tục nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Anh Lê Văn Kh không phải chịu án.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9

Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai chị Lê Thị Chúc A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Văn Kh có quyền kháng cáo bản bán trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Định An, huyện Lấp Vò Tỉnh Đồng Tháp;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Nguyễn Văn Đệ